

•
•
•

Bài 07 & 08:

Báo cáo ngân lưu

Nhập môn kế toán tài chính

Học kỳ Thu,

2015

Giảng viên: Nguyễn Tấn Bình

Nội dung bài này

- Mục đích của báo cáo ngân lưu
 - ✓ Tại sao phải là báo cáo ngân lưu?
 - ✓ Nhiều thông tin không thể hiện trên 2 báo cáo tài chính truyền thống (bảng cân đối và báo cáo thu nhập)
- Giới thiệu ngân lưu
 - ✓ Phương trình tiền mặt
 - ✓ Báo cáo nguồn tiền và sử dụng tiền
- Phân tích tổng quát báo cáo ngân lưu
 - ✓ Xếp loại ngân lưu vào mỗi hoạt động phù hợp
 - ✓ Báo cáo ngân lưu cho biết doanh nghiệp đang ở giai đoạn phát triển nào
- Hướng dẫn lập báo cáo ngân lưu
 - ✓ Phương pháp gián tiếp
 - ✓ Phương pháp trực tiếp

Phần I

Mục đích của báo cáo ngân lưu

Tại sao phải là báo cáo ngân lưu?

Cung cấp thêm nhiều thông tin rất quan trọng mà **bảng cân đối kế toán** và **báo cáo thu nhập** không thể:

- **Bảng cân đối kế toán** chỉ thể hiện giá trị tài sản và nguồn hình thành tài sản tại một ngày cụ thể (tính thời điểm)
 - ✓ Làm sao biết được trong kỳ kinh doanh, doanh nghiệp đã chi mua sắm (thu bán thanh lý) bao nhiêu đối với tài sản cố định?
 - ✓ Làm sao biết được trong kỳ kinh doanh, dòng tiền từ hoạt động tài trợ như thế nào?

Dòng chảy của nguồn lực

Tại sao phải là báo cáo ngân lưu (tiếp)

Cung cấp thêm nhiều thông tin rất quan trọng mà **bảng cân đối kế toán và báo cáo thu nhập** không thể:

- **Báo cáo thu nhập** được thiết lập theo **nguyên tắc kế toán thực tế phát sinh (accrual)**, chứ không phải theo tiền mặt (cash).
 - ✓ Tại sao có lãi mà không có tiền, và ngược lại?
 - ✓ Làm sao giải thích sự thay đổi (*tăng, giảm*) trong tồn quỹ tiền mặt giữa cuối kỳ và đầu kỳ.

Mục đích tổng quát

- Lý giải sự thay đổi trong tồn quỹ tiền mặt (giữa số cuối kỳ và đầu kỳ);
- Giải thích nguồn tiền mặt đã **được tạo ra** bằng cách nào và đã **được chi tiêu** như thế nào trong kỳ kinh doanh đã qua;
- Tính toán và báo cáo **ngân lưu ròng cho mỗi hoạt động: kinh doanh, đầu tư, và tài chính**;
- Chỉ ra mối quan hệ giữa **Lợi nhuận ròng** và **Ngân lưu ròng**;
- Đánh giá khả năng **trả nợ đúng hạn**;
- Những thông tin này sẽ rất hữu ích cho các **những người ra quyết định** (nhà quản trị, nhà cho vay, các cổ đông, các nhà đầu tư, v.v...) trong việc phân tích, **dự đoán dòng tiền trong tương lai**.

Phần II

Giới thiệu ngân lưu

Hoạt động nào cũng liên quan đến tiền

▪ Hoạt động kinh doanh:

- Thu tiền bán hàng, cung cấp dịch vụ, thu khác
- Chi tiền mua hàng, chi trả dịch vụ, chi phí quản lý

▪ Hoạt động đầu tư:

- Chi mua sắm tài sản, chi đầu tư chứng khoán, chi hùn vốn, liên doanh, chi đầu tư bất động sản.
- Thu do bán thanh lý tài sản, bán thu hồi đầu tư

▪ Hoạt động tài chính (huy động vốn):

- Thu do đi vay, góp vốn (tăng nguồn vốn)
- Chi trả nợ, trả lại vốn (giảm nguồn vốn)
- Chi trả cổ tức (một cách trả lại vốn cho cổ đông)

Thảo luận:

- Chi trả lãi vay thuộc hoạt động nào?
- Chi trả cổ tức thuộc hoạt động nào?

Sơ đồ quan hệ giữa 03 báo cáo tài chính căn bản



Mục đích đầu tiên của báo cáo ngân lưu là giải thích sự thay đổi trong **tồn quỹ tiền mặt đầu kỳ** và **cuối kỳ** trên bảng cân đối kế toán, gây ra do 3 hoạt động.

Công ty Cửu Long

Bảng cân đối kế toán, ngày 31/12



TÀI SẢN	2013	2014	NỢ VÀ VỐN	2013	2014
Tiền mặt	200	2	Vay ngân hàng	250	130
Khoản phải thu	100	458	Khoản phải trả	<u>152</u>	<u>140</u>
Hàng tồn kho	<u>220</u>	<u>550</u>	<i>Cộng nợ ngắn hạn</i>	402	270
<i>Cộng tài sản ngắn hạn</i>	520	1,010	Vốn chủ sở hữu	800	1,028
Tài sản cố định (giá gốc)	1,000	970	Lợi nhuận giữ lại	<u>238</u>	<u>562</u>
Khấu hao lũy kế	(80)	(120)	<i>Cộng vốn chủ sở hữu</i>	1,038	1,590
Tài sản cố định (ròng)	920	850			
Tổng cộng	1,440	1,860	Tổng cộng	1,440	1,860

(*) Trong năm 2014, thanh lý tài sản cố định có giá gốc: 30, đã khấu hao lũy kế: 10, giá bán: 20)

Công ty Cửu Long

Báo cáo thu nhập, đến ngày 31/12

	2013	2014
Doanh thu	7.000	7.500
Giá vốn hàng bán	<u>5.800</u>	<u>6.100</u>
Lợi nhuận gộp	1.200	1.400
Chi phí kinh doanh	800	825
Chi phí khấu hao	<u>50</u>	<u>50</u>
Lợi nhuận trước thuế và lãi vay (EBIT)	350	525
Lãi vay	<u>38</u>	<u>53</u>
Lợi nhuận trước thuế	312	472
Thuế thu nhập doanh nghiệp	<u>78</u>	<u>118</u>
Lợi nhuận ròng	234	354

Công ty Cửu Long

Báo cáo lợi nhuận giữ lại, đến ngày 31/12/2014

Lợi nhuận giữ lại đầu kỳ (31/12/2013)	238
Lợi nhuận ròng trong kỳ (năm 2014)	354
Chia cổ tức (năm 2014)	<u>30</u>
Lợi nhuận giữ lại cuối kỳ (31/12/2014)	562

Một chút ôn tập về kế toán

hữu ích trong tính ngân lưu từ hoạt động đầu tư

Tài sản cố định (giá gốc)	1,000	970
Khấu hao lũy kế	(80)	(120)
Tài sản cố định (ròng)	920	850

- Ở slide 10, ngoài bảng cân đối, thông tin cho thêm về tài sản cố định thanh lý: giá gốc \$30, khấu hao lũy kế: \$10, giá bán bằng giá trị sổ sách: \$20.
- Nhưng nếu thiếu thông tin trên đây, từ bảng cân đối và báo cáo thu nhập ta có thể tính toán được không?
- Thảo luận trên lớp.

Một chút ôn tập về kế toán (tiếp)

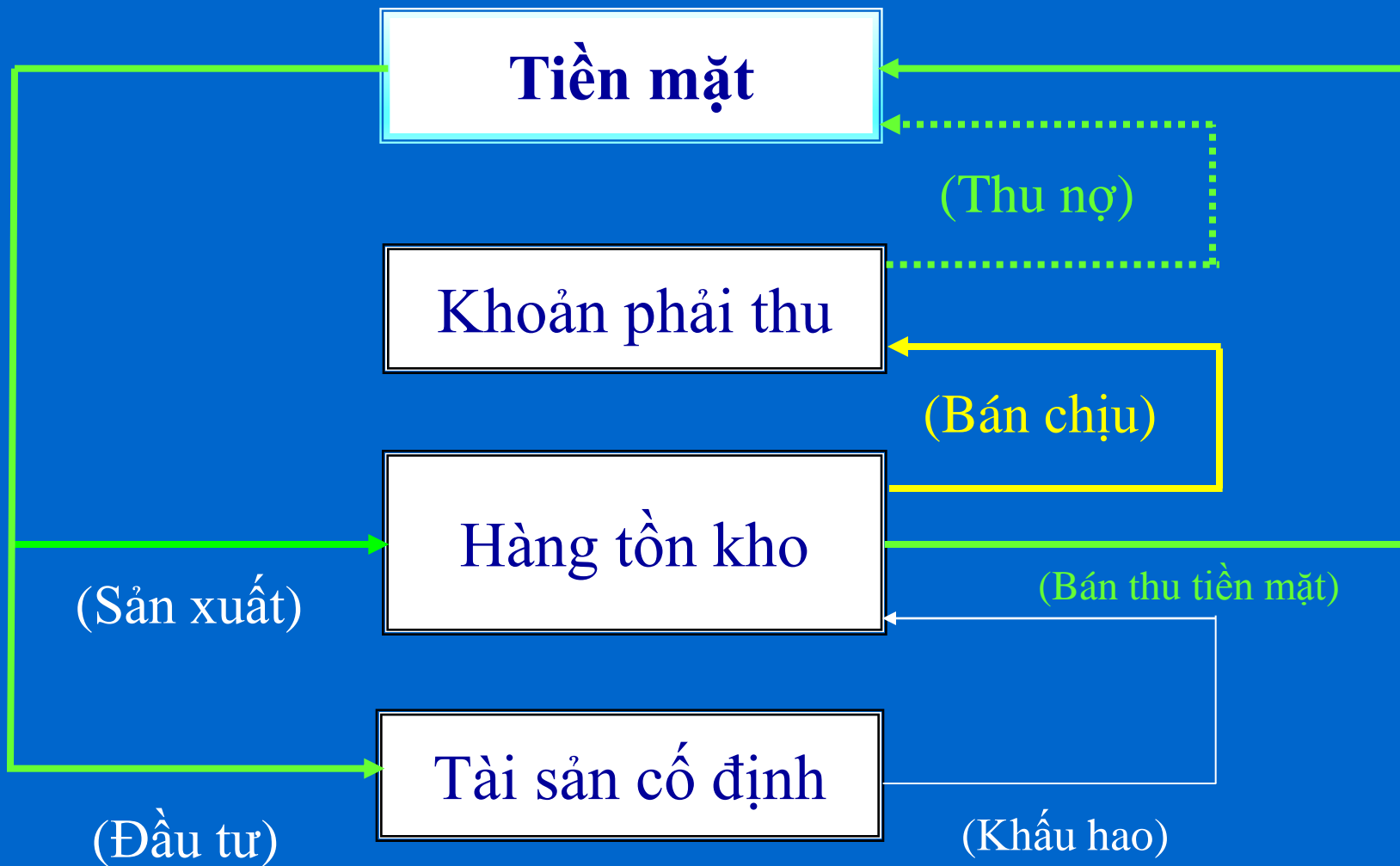
hữu ích trong tính ngân lưu từ hoạt động tài chính

Vốn chủ sở hữu	800	1,028
Lợi nhuận giữ lại	<u>238</u>	<u>562</u>
<i>Cộng vốn chủ sở hữu</i>	<i>1,038</i>	<i>1,590</i>

- Ở slide 12, ngoài báo cáo thu nhập, thông tin cho thêm về chia cổ tức: \$30.
- Nhưng nếu thiếu thông tin bổ sung trên đây, từ bảng cân đối và báo cáo thu nhập ta có thể tính toán được không?
- Thảo luận trên lớp.

Chu kỳ sản xuất và dòng ngân lưu

Những gì gọi là tiền mặt?



Ngân lưu (dòng tiền)

- Thảo luận những hình ảnh dễ hiểu về ngân lưu (cash flows)
- Phân biệt **ngân lưu** và **tồn quỹ tiền mặt** (cash balance)
- Ngân lưu từ các khoản **tài sản**
- Ngân lưu từ các khoản **nguồn vốn**

Phương trình tiền mặt

Từ đẳng thức kế toán căn bản:

Tài sản = Nợ (phải trả) + Vốn (chủ sở hữu)

⇒ Tài sản ngắn hạn + Tài sản cố định = Nợ + Vốn

⇒ Tiền mặt + Khoản phải thu + Hàng tồn kho =
Nợ + Vốn - Tài sản cố định

⇒ **Tiền mặt** =

Nợ + Vốn - Tài sản cố định - Khoản phải thu - Hàng tồn kho

- ✓ Một thay đổi trong **Nợ hoặc Vốn** sẽ làm **thay đổi cùng chiều** với Tiền mặt.
- ✓ Một thay đổi trong **Tài sản** sẽ làm **thay đổi ngược chiều** với Tiền mặt.

Tiền từ đâu đến và đi về đâu?

<i>Công ty Cửu Long</i>	2013	2014	<i>Thay đổi</i>	<i>Ngân lưu</i>
TÀI SẢN				
Tiền mặt	200	2	-198	???
Khoản phải thu	100	458	358	-358
Hàng tồn kho	220	550	330	-330
Tài sản cố định, ròng	920	850	-70	70
NỢ & VỐN CHỦ				
Vay ngân hàng	250	130	-120	-120
Khoản phải trả	152	140	-12	-12
Vốn chủ sở hữu	800	1028	228	228
Lợi nhuận giữ lại	238	562	324	324

Chỉ như là một bộ sưu tập các dấu “+” và dấu “-”

Báo cáo nguồn tiền và sử dụng tiền

<i>Công ty Cửu Long</i>	2013	2014	Thay đổi	Ngân lưu
TÀI SẢN				
Tiền mặt	200	2	-198	198
Khoản phải thu	100	458	358	-358
Hàng tồn kho	220	550	330	-330
Tài sản cố định, ròng	920	850	-70	70
NỢ & VỐN CHỦ				
Vay ngân hàng	250	130	-120	-120
Khoản phải trả	152	140	-12	-12
Vốn chủ sở hữu	800	1028	228	228
Lợi nhuận giữ lại	238	562	324	324

Bộ sưu tập các dấu “+” và dấu “-”

<i>Công ty Cửu Long</i>	2014
NGUỒN TIỀN	
Giảm trong tài sản cố định:	70
Tăng trong vốn chủ sở hữu:	228
Tăng trong lợi nhuận giữ lại:	324
Giảm trong tiền mặt tồn quỹ:	198
Tổng cộng:	820
SỬ DỤNG TIỀN	
Tăng trong khoản phải thu:	358
Tăng trong hàng tồn kho:	330
Giảm trong nợ vay ngân hàng:	120
Giảm trong khoản phải trả:	12
Tổng cộng:	820

Phần III

Phân tích tổng quát báo cáo ngân lưu

Những gì sau đây là ngân lưu?

TT	Các giao dịch	Ngân lưu
1.	Mua hàng nhập kho trị giá \$1,000 trả bằng tiền mặt.	1,000
2.	Bán hàng \$5,000, thu tiền mặt 50%, khách hàng nợ 50%.	2,500
3.	Mua chịu một tài sản cố định trị giá \$10,000.	Không
4.	Phân bổ chi phí công cụ dụng cụ \$50 vào chi phí trong kỳ.	Không
5.	Bán thanh lý một tài sản cố định thu tiền mặt với giá \$300; tài sản này có giá gốc \$2,000, đã khấu hao tích lũy \$1,800.	300
6.	Điều chỉnh tỉ giá hối đoái từ 20 thành 22 VND/USD cho 100 USD đang tồn quỹ.	Không
7.	Một cổ đông góp vốn bằng một nhà xưởng trị giá \$800.	Không
8.	Một chủ nợ đồng ý chuyển số nợ \$2,000 thành vốn góp.	Không
9.	Giá vốn hàng bán (COGS) trong kỳ: \$700.	Không
10.	Công ty công bố cổ tức tiền mặt: \$15/ cổ phiếu.	Không

Khái niệm ngân lưu ròng

- **Ngân lưu vào**, hay dòng thu tiền
- **Ngân lưu ra**, hay dòng chi tiền

NGÂN LƯU RÒNG = NGÂN LƯU VÀO – NGÂN LƯU RA
(NCF: Net cash flows = Cash in flows – Cash out flows)

Tổng quát báo cáo ngân lưu

(CFS: Cash Flows Statement)

Báo cáo ngân lưu trình bày **ngân lưu ròng** trong kỳ được phân loại vào **3 hoạt động**:

1- Hoạt động kinh doanh (Operating activities)

Hoạt động chính: sản xuất, thương mại, dịch vụ

2- Hoạt động đầu tư (Investing activities)

Hoạt động đầu tư tài sản cố định, tài sản tài chính, liên doanh, hùn vốn, bất động sản.v.v...

3- Hoạt động tài chính (Financing activities)

Những thay đổi trong Nợ phải trả và Vốn chủ sở hữu: vay và trả nợ, tăng giảm vốn, chia cổ tức.

Ghi nhớ:

Tổng ngân lưu ròng từ 3 hoạt động = Thay đổi trong tồn quỹ tiền mặt

Tại sao xếp loại ngân lưu vào mỗi hoạt động phù hợp là quan trọng?

- Nhiều người, kể cả các kế toán viên thường nhầm lẫn rằng, mục đích của việc lập báo cáo ngân lưu là đi tìm **tổng ngân lưu ròng**;
- Tuy nhiên đó không phải là mục đích; Mặt khác, chưa cần lập báo cáo ngân lưu, nhìn vào số tiền mặt tồn quỹ cuối kỳ và đầu kỳ trên bảng cân đối chúng ta cũng đã biết được tổng ngân lưu ròng.
 - ✓ Tổng ngân lưu ròng = Tồn quỹ cuối kỳ - Tồn quỹ đầu kỳ
- Mục đích báo cáo ngân lưu là báo cáo **ngân lưu ròng cho từng hoạt động: kinh doanh, đầu tư, và tài chính** (mà tổng của chúng thì phải bằng tổng ngân lưu ròng!)
- Nếu xếp một ngân lưu nào đó vào một hoạt động không phù hợp, tổng ngân lưu ròng vẫn đúng, nhưng ngân lưu từng hoạt động đã sai. Báo cáo ngân lưu sẽ không còn nhiều ý nghĩa nữa.
- Do vậy, việc xếp loại ngân lưu vào các hoạt động là quan trọng.

•
•
•

Báo cáo ngân lưu cho biết doanh nghiệp đang ở giai đoạn phát triển nào?

<i>Ngân lưu ròng</i>	Công ty A	Công ty B	Công ty C
Hoạt động kinh doanh	(10)	12	22
Hoạt động đầu tư	(40)	(20)	(12)
Hoạt động tài chính	50	8	(10)
<i>Thay đổi trong tồn quỹ</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>

(*) Giả định không có thay đổi trong tồn quỹ tiền mặt, tức là: Tồn quỹ cuối kỳ = Tồn quỹ đầu kỳ

Báo cáo ngân lưu cho biết doanh nghiệp đang ở giai đoạn phát triển nào? (tiếp)

Một số gợi ý thảo luận:

- **Công ty A:** doanh nghiệp mới, đang phát triển nhanh, hoạt động chưa có lãi, khoản phải thu và hàng tồn kho cao. Để duy trì sự phát triển phải đầu tư tài sản và phải huy động vốn từ bên ngoài.
- **Công ty B:** vẫn là doanh nghiệp đang phát triển, hoạt động có hiệu quả nhưng tốc độ chậm lại. Vẫn còn phải đầu tư và cần đến nguồn huy động vốn.
- **Công ty C:** doanh nghiệp trưởng thành, ổn định. Ngân lưu từ hoạt động kinh doanh lành mạnh, thu về nhiều hơn nhu cầu đầu tư. Và công ty đã dùng nó chi trả nợ, chia cổ tức.

•
•
•

IBM, Báo cáo ngân lưu
Năm kết thúc đến 31/12 (triệu đô-la)

Năm	20x3	20x2	20x1
Lợi nhuận ròng	10.418	9.492	7.934
Khấu hao tài sản hữu hình	4.038	3.907	4.147
Khấu hao tài sản vô hình	1.163	1.076	1.049
Điều chỉnh thay đổi trong vốn lưu động	475	544	1.784
Ngân lưu ròng từ hoạt động kinh doanh	16.094	15.019	14.914
Ngân lưu ròng từ hoạt động đầu tư	(4.675)	(11.549)	(4.423)
Ngân lưu ròng từ hoạt động tài chính	(4.744)	(8.217)	(7.187)
Thay đổi tỉ giá hối đoái	294	201	(789)
Tổng ngân lưu ròng	6.969	(4.546)	2.515

Nhận xét của Anh/Chị?

Phần IV

Hướng dẫn lập báo cáo ngân lưu

Hai phương pháp lập báo cáo ngân lưu

- Có hai phương pháp (hình thức trình bày) của một báo cáo ngân lưu (cho cùng một kết quả):
 - ✓ Phương pháp gián tiếp (Indirect);
 - ✓ Phương pháp trực tiếp (Direct).
- Trong đó, ngân lưu từ hoạt động kinh doanh được lập theo hai phương pháp; Ngân lưu từ hoạt động đầu tư và hoạt động tài chính chỉ có phương pháp trực tiếp;
- Phương pháp trực tiếp
 - ✓ dễ thực hiện cho kế toán viên, dễ hiểu cho người đọc;
- Phương pháp gián tiếp
 - ✓ thể hiện “tính chuyên nghiệp”,
 - ✓ làm rõ “chất lượng” của lợi nhuận.

Phương pháp gián tiếp

- Đi tìm **ngân lưu ròng từ hoạt động kinh doanh**
- Bắt đầu từ **lợi nhuận ròng** – dòng cuối cùng trên báo cáo thu nhập (bottom line);
- *Điều chỉnh*:
 - Các khoản thu chi không bằng tiền mặt (khấu hao, dự phòng,...);
 - Các khoản lãi lỗ từ hoạt động đầu tư và hoạt động tài chính (vì không phải là hoạt động kinh doanh nhưng ảnh hưởng đến lợi nhuận ròng);
 - Các thay đổi trong vốn lưu động (tài sản ngắn hạn, nợ ngắn hạn);

Phát biểu một cách “chuyên nghiệp” là điều chỉnh từ **kế toán thực tế phát sinh** (accrual accounting) trở về **kế toán tiền mặt** (cash accounting).

Phương pháp gián tiếp (tiếp)

Báo cáo thu nhập	(so sánh)	Báo cáo ngân lưu
Doanh thu	khác với	Ngân lưu vào (dòng thu)
(-) Chi phí	khác với	(-) Ngân lưu ra (dòng chi)
(=) Lợi nhuận ròng	khác với	(=) Ngân lưu ròng

- Báo cáo thu nhập được lập theo phương pháp kế toán thực tế phát sinh (accrual), doanh thu thể hiện hàng hóa dịch vụ đã chuyển giao cho khách hàng, không phân biệt đã thu tiền hay chưa;
- Chi phí thể hiện phù hợp với doanh thu trong kỳ (matching concept) để xác định lợi nhuận (hiệu quả hoạt động), không hẳn là thực chi tiền mặt;
- Do vậy, từ **lợi nhuận ròng** sẽ được điều chỉnh các khoản không phải tiền mặt để tìm **ngân lưu ròng**;
- (Tất nhiên) nếu tất cả các giao dịch đều bằng tiền mặt và không có các khoản chi phí phân bổ (chẳng hạn khấu hao) thì Lợi nhuận ròng = Ngân lưu ròng.

Công ty Cửu Long
BÁO CÁO NGÂN LƯU
Phương pháp gián tiếp

I. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	
Lợi nhuận ròng	354
Điều chỉnh khấu hao	50
Điều chỉnh thay đổi trong vốn lưu động:	
Tăng trong các khoản phải thu	-358
Tăng trong hàng hóa tồn kho	-330
Giảm trong các khoản phải trả	-12
Ngân lưu ròng từ hoạt động kinh doanh	-296
II. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ	
Thanh lý tài sản cố định	20
Ngân lưu ròng từ hoạt động đầu tư	20
III. HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH	
Vay ngân hàng	-120
Vốn chủ sở hữu	228
Chia cổ tức	-30
Ngân lưu ròng từ hoạt động tài chính	78
TỔNG NGÂN LƯU RÒNG (=I+II+III)	-198
<i>Đối chiếu:</i>	
Tồn quỹ đầu kỳ	200
Tồn quỹ cuối kỳ:	2

Công ty Cửu Long,

Báo cáo ngân lưu *theo phương pháp gián tiếp*

- Ngân lưu ròng từ hoạt động đầu tư và hoạt động tài chính được lập theo phương pháp trực tiếp, dựa vào dữ liệu trên bảng cân đối và bảng thuyết minh (Notes);
- Ngân lưu ròng từ hoạt động kinh doanh được lập theo phương pháp gián tiếp, dựa vào dữ liệu trên báo cáo thu nhập và bảng cân đối;
- **Từ lợi nhuận ròng, điều chỉnh:**
 - ✓ (+) Khấu hao (vì chi phí khấu hao trên báo cáo thu nhập vì mục đích tính thuế, không phải chi tiền, nên điều chỉnh bằng cách cộng trở lại;
 - ✓ Nếu có các khoản chi phí không bằng tiền mặt (non-cash) khác, chẳng hạn phân bổ chi phí, cũng được điều chỉnh tương tự;
 - ✓ Nếu có phát sinh lãi/lỗ từ hoạt động đầu tư hoặc/và tài chính cũng được điều chỉnh bằng cách cộng/trừ từ lợi nhuận ròng (vì chúng ta đang tính ngân lưu chỉ cho hoạt động kinh doanh).

Công ty Cửu Long,

Báo cáo ngân lưu *theo phương pháp gián tiếp* (tiếp)

I. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Lợi nhuận ròng	354
Điều chỉnh khấu hao	50
Điều chỉnh thay đổi trong vốn lưu động:	
Tăng trong các khoản phải thu	-358
Tăng trong hàng hóa tồn kho	-330
Giảm trong các khoản phải trả	-12
Ngân lưu ròng từ hoạt động kinh doanh	-296

- Từ lợi nhuận ròng: 354 (đơn vị tiền), sau khi điều chỉnh các khoản thu chi không bằng tiền mặt (khấu hao: 50) và các khoản lãi/lỗ của hoạt động đầu tư và hoạt động tài chính (nếu có), tiếp tục điều chỉnh các thay đổi trong vốn lưu động (khoản phải thu, khoản phải trả, hàng tồn kho, chi phí trả trước, nhận trước);
- Xem lại các slide 10 (bảng cân đối) và slide 18 (ngân lưu) để lấy dữ liệu:
 - ✓ (-) Trừ khoản tăng thêm trong khoản phải thu: 358 (đơn vị tiền), do đây là doanh thu bán chịu trong kỳ (xem thay đổi trong khoản phải thu);
 - ✓ (-) Trừ khoản tăng thêm trong hàng tồn kho 330, do tiền mặt đã chi mua hàng trong kỳ;
 - ✓ (-) Trừ khoản giảm đi trong khoản phải trả: 12, do tiền mặt đã chi trả nhà cung cấp trong kỳ;
- Tổng hợp: $354 + 50 - 358 - 330 - 12 = \mathbf{-296}$ (đơn vị tiền)

Một lần nữa, lưu ý về khấu hao

Ví dụ minh họa

Doanh thu (100% tiền mặt)	1.000	1.000	1.000	1.000
(-) Chi phí (100% tiền mặt)	600	600	600	600
(-) Khấu hao	0	300	400	500
(=) Lợi nhuận ròng	400	100	0	(100)
Ngân lưu ròng (= Lợi nhuận ròng + khấu hao)	400	400	400	400

- Áp dụng các phương pháp khấu hao khác nhau làm ảnh hưởng đến lợi nhuận ròng nhưng không ảnh hưởng đến ngân lưu ròng;
- Khấu hao **không phải** là dòng thu, cũng **không phải** là dòng chi tiền mặt nên **không ảnh hưởng** trực tiếp đến ngân lưu;
- Lưu ý là, Lợi nhuận ròng + Khấu hao = Ngân lưu ròng, với điều kiện là mọi giao dịch đều phải bằng tiền mặt.

Phương pháp trực tiếp

Báo cáo ngân lưu theo phương pháp trực tiếp thể hiện số tiền **thực thu, thực chi** (dựa trên sổ sách kế toán hoặc suy diễn từ các báo cáo tài chính). Hình thức báo cáo trực tiếp giúp người đọc dễ hiểu, nhưng ít ý nghĩa trong sử dụng phân tích, đặc biệt là “chất lượng của lợi nhuận”.

Dòng thu gồm:

- ✓ Thực thu từ doanh thu bán hàng
- ✓ Thực thu từ các khoản phải thu
- ✓ Thu từ ứng trước của khách hàng
- ✓ Thực thu khác từ các hoạt động kinh doanh khác

Dòng chi gồm:

- ✓ Thực chi cho việc mua hàng
- ✓ Thực chi cho chi phí kinh doanh (bán hàng, quản lý)
- ✓ Thực chi trả lãi vay, trả thuế, các khoản chi trả trước
- ✓ Thực chi khác từ các hoạt động kinh doanh khác

Check yourself: Chi phí khấu hao ở đâu trong phương pháp này?

•
•
•

Công ty Cửu Long, Báo cáo ngân lưu *theo phương pháp trực tiếp*

DÒNG TIỀN TỪ DOANH THU VÀ MUA HÀNG	2014
(1) Suy diễn dòng tiền thu từ doanh thu:	
Doanh thu	7.500
(-) Chênh lệch trong khoản phải thu	<u>(358)</u>
(=) Số tiền thực thu từ doanh thu	7.142
(2) Suy diễn dòng tiền chi mua hàng hóa:	
Giá vốn hàng bán (trên báo cáo thu nhập):	6.100
(+) Chênh lệch trong hàng tồn kho:	<u>330</u>
(=) Giá trị hàng mua trong kỳ:	6.430
(-) Chênh lệch trong khoản phải trả người bán:	<u>(12)</u>
(=) Số tiền thực chi mua hàng hóa:	6.442

•
•
•

Công ty Cửu Long, Báo cáo ngân lưu *theo phương pháp trực tiếp* (tiếp)

DÒNG TIỀN TỪ CHI PHÍ KINH DOANH	2014
(3) Suy diễn dòng tiền chi cho chi phí kinh doanh	
Chi phí kinh doanh (báo cáo thu nhập)	825
(+) Chênh lệch trong chi phí ứng trước	-
(-) Chênh lệch trong chi phí phải trả	-
(=) Số tiền thực chi cho chi phí kinh doanh	825
(4) Suy diễn dòng tiền chi trả lãi vay (tương tự)	
Lãi vay phải trả (báo cáo thu nhập)	53
(-) Chênh lệch trong lãi vay phải trả	-
(=) Số tiền thực chi trả lãi vay	53
(5) Suy diễn dòng tiền chi trả thuế (tương tự)	
Thuế phải trả (báo cáo thu nhập)	118
(-) Chênh lệch trong khoản thuế phải trả	-
(=) Số tiền thực chi trả thuế	118

•
•
•

Công ty Cửu Long,

Báo cáo ngân lưu *theo phương pháp trực tiếp* (tiếp)

TỔNG HỢP:	
NGÂN LƯU RÒNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:	2014
(1) Số tiền thực thu từ doanh thu	7.142
(2) Số tiền thực chi mua hàng hóa	6.442
(3) Số tiền thực chi cho chi phí kinh doanh	825
(4) Số tiền thực chi trả lãi vay	53
(5) Số tiền thực chi trả thuế	118
Ngân lưu ròng từ hoạt động kinh doanh	(296)
(thống nhất phương pháp gián tiếp, xem lại slide 32)	

- Tính toán: $7142 - (6442 + 825 + 53 + 118) = - 296$ (đơn vị tiền);
- Kiểm tra trên bảng tính Excel kèm theo bài giảng này

Nhận xét về hai phương pháp

- Phương pháp trực tiếp cung cấp **chi tiết hơn** về dòng ngân lưu từ hoạt động kinh doanh.
 - ✓ *Thể hiện các dòng thực thu, thực chi cụ thể, và dễ hiểu.*
- Phương pháp gián tiếp cho thấy “**chất lượng của lợi nhuận**”, chỉ ra các nhân tố tác động đến ngân lưu từ hoạt động kinh doanh một cách rõ ràng hơn, trả lời câu hỏi “tại sao có lãi mà không có tiền?” và ngược lại;
- Trong cả hai phương pháp, **ngân lưu từ hoạt động đầu tư** và **hoạt động tài chính** đều được lập theo phương pháp trực tiếp.
- Vì mục đích phân tích, các doanh nghiệp thường ưa chuộng phương pháp gián tiếp, tuy nhiên phương pháp trực tiếp được khuyến khích bổ sung, vì mục đích dễ hiểu hơn.

Tóm tắt quan hệ giữa 3 báo cáo tài chính căn bản

▪ Giữa báo cáo ngân lưu và báo cáo thu nhập:

Với phương pháp gián tiếp, dòng đầu tiên trên báo cáo ngân lưu được lấy từ dòng cuối cùng trên báo cáo thu nhập: *Lợi nhuận ròng*.

▪ Giữa báo cáo ngân lưu và bảng cân đối kế toán:

✓ Với phương pháp gián tiếp, các điều chỉnh thay đổi trong vốn lưu động được lấy từ chênh lệch **cuối kỳ - đầu kỳ** trên bảng cân đối kế toán.

✓ Với phương pháp trực tiếp, để tính dòng tiền thực thu, thực chi, sử dụng dữ liệu sổ sách kế toán hoặc dựa vào các chênh lệch trên bảng cân đối kế toán.

▪ Giữa bảng cân đối kế toán và báo cáo thu nhập:

Lợi nhuận ròng trên báo cáo thu nhập sau khi chia cổ tức phần còn lại là khoản tăng thêm trong *Lợi nhuận giữ lại* trên bảng cân đối kế toán.

•
•
•
Chẳng có gì khó với báo cáo ngân lưu; Nó chỉ là 2 phép tính đơn giản!

